

Bản án số: 37/2018/HS-PT
Ngày: 24/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuyển và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 01/2018/HS-ST ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1995 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn P, xã D, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 6/12; con ông Nguyễn Văn A và bà Lưu Thị B; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Vụ án còn có người bị hại: Anh Đinh Quốc C, sinh năm 1993 và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Vĩnh S, sinh năm 1986 không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố H, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 14/8/2017, Nguyễn Thành Đ mượn xe đạp của anh Nguyễn Văn V điều khiển đi trên phố xem ai có sơ hở sẽ trộm cắp. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước cổng số nhà 113 Vũ Hựu, phường E, thành phố H (là nhà của anh Đinh Quốc C), phát hiện thấy trước cổng nhà anh C có dựng

một xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, biển kiểm soát 17H6-3766 (xe do anh C mượn của ông Đinh Văn X) và quan sát thấy xe vẫn cắm chìa khóa điện không có người trông giữ. Đ để lại xe đạp tại đầu ngõ 107 Vũ Hựu rồi đi bộ quay lại vị trí chiếc xe mô tô mở khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe về huyện K với mục đích để bán nhưng không bán được. Đến ngày 16/8/2017, Đ mang xe đến quán điện tử của anh Phạm Vĩnh S (tại 412 Nguyễn Chế Nghĩa, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương) nói dối là xe của Đ; đồng thời cầm cổ cho anh S chiếc xe để vay 7,5 triệu đồng. Sau khi có tiền, Đ đã sử dụng toàn bộ số tiền mua xèng chơi điện tử và nạp thẻ chơi game. Theo kết luận định giá: Xe máy trị giá 4.000.000 đồng; một áo mưa (trong cốp xe) của anh C trị giá 40.000 đồng, tổng là 4.040.000 đồng. Xe đã thu hồi và trả lại ông X; áo mưa đã trả lại anh C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Phạm Vĩnh S) xác định không biết chiếc xe mô tô anh nhận cầm cổ của Đ để cho vay 7,5 triệu đồng là tài sản trộm cắp mà có và không yêu cầu Đ phải trả lại 7,5 triệu đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận hành vi như đã nêu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân (Viết tắt: TAND) thành phố H đã tuyên Nguyễn Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS) năm 1999, phạt Đ 06 tháng tù. Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/01/2018, Nguyễn Thành Đ kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo trình bày và giữ nguyên kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu luận tội: Phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về tố tụng: Giai đoạn sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng chấp hành đúng các quy định về khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đối với bị cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt: BLTTHS).

[2]. Về hành vi phạm tội và hình phạt: Nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong

vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/8/2017, bị cáo Đ đã có hành vi lên lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, biển kiểm soát 17H6-3766 dựng tại cổng nhà số 113 Vũ Hựu, phường E, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Bên trong cốp xe có để một áo mưa. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.040.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Nên Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại các phiên tòa đã thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện tội phạm có ý định từ trước và giữa ban ngày, thể hiện sự trắng trợn, táo bạo. Sau khi chiếm đoạt tài sản đã cầm cố và sử dụng hết số tiền cho mục đích cá nhân (Chơi điện tử và chơi game) thể hiện bị cáo là người không chịu lao động. Vì thế, hình phạt tù có thời hạn mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là cần thiết, giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[4]. Bị cáo không thuộc trường hợp được hoãn thi hành án theo quy định tại Điều 61 BLHS năm 1999 nên áp dụng Điều 347 BLTTHS cần bắt tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H về hình phạt như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 61 BLHS năm 1999; Điều 347 BLTTHS năm 2015:

- Phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (24/4/2018) về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24/4/2018)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THA thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường